TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2018/QĐST-HNGĐ	*Bố Trạch, ngày 11 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 270/2017/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phan Văn D; sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Y, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị Phạm Thị T; sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Văn D và chị Phạm Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự không có con chung

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phan Thanh D và chị Phạm Thị T không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án; anh Phan Thanh D và chị Phạm Thị T tự nguyện thoả thuận để anh D nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn, nhưng anh

D được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017-0002682 ngày 20/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Trả lại cho anh Phan Thanh D số tiền 150.000 đồng còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Các đương sự;
- UBND xã B, huyện B, QB;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Trần Trung Thành